

CÔNG TY TNHH  
BẢO HIỂM TASCO

Số: 53/2024/QĐ-BH Tasco

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 05 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Quy tắc Bảo hiểm kết hợp Xe cơ giới

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM TASCO**

- Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 18 GP/KDBH ngày 06/07/2001 của Bộ Tài chính;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty TNHH Bảo hiểm Tasco;
- Căn cứ định hướng, kế hoạch kinh doanh của Công ty TNHH Bảo hiểm Tasco;
- Xét đề nghị của Giám đốc Khối Nghiệp vụ;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc Bảo hiểm kết hợp Xe cơ giới.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ông/ Bà trong Ban điều hành, Trưởng các Khối/ Phòng/Ban, Giám đốc/ Phó Giám đốc phụ trách các Kênh/đơn vị (chi nhánh), các cán bộ nhân viên của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



Đỗ Văn Tuấn



## QUY TẮC BẢO HIỂM KẾT HỢP XE CƠ GIỚI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 53/2024/QĐ-BHTassco của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Bảo hiểm Tasco)

Áp dụng cho xe ô tô, bao gồm: Xe ô tô; máy kéo; Xe Rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, được kéo bởi xe ô tô, máy kéo; Trên cơ sở của bên mua bảo hiểm (sau đây gọi tắt là chủ xe) yêu cầu bảo hiểm và đã đóng phí bảo hiểm theo thỏa thuận, Công ty TNHH Bảo hiểm Tasco (Bảo hiểm Tasco) nhận bảo hiểm kết hợp xe cơ giới như sau:

### PHẦN I. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong quy tắc này, các thuật ngữ được hiểu như sau:

1. "Bảo hiểm Tasco": là Công ty TNHH Bảo hiểm TASCO được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật.
2. "Bên mua bảo hiểm": là tổ chức, cá nhân giao kết hợp đồng bảo hiểm với Bảo hiểm Tasco và đóng phí bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm có thể đồng thời là người được bảo hiểm.
3. "Người được bảo hiểm": là tổ chức, cá nhân có tài sản, trách nhiệm dân sự, sức khỏe, tính mạng, nghĩa vụ hoặc lợi ích kinh tế được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm.
4. "Người thụ hưởng": là tổ chức, cá nhân được bên mua bảo hiểm hoặc người được bảo hiểm chỉ định để nhận tiền bảo hiểm theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm.
5. "Chủ xe": là tổ chức, cá nhân sở hữu xe ô tô hoặc được chủ sở hữu xe ô tô giao chiếm hữu, sử dụng hợp pháp xe ô tô; hoặc cá nhân, tổ chức là chủ sở hữu thực tế chưa làm thủ tục đăng ký theo quy định nhưng có Hợp đồng mua bán.
6. "Quy tắc bảo hiểm": là điều khoản quy định quyền lợi, trách nhiệm của Bên mua bảo hiểm/Chủ xe và Bảo hiểm Tasco.
7. "Thời gian sử dụng xe": là khoảng thời gian tính từ tháng đăng ký lần đầu tại Việt Nam đến tháng giao kết hợp đồng bảo hiểm. Đối với xe nhập khẩu đã qua sử dụng ở nước ngoài, thì thời gian sử dụng tính từ tháng một của năm sản xuất đến tháng giao kết hợp đồng bảo hiểm.
8. "Phí bảo hiểm": là khoản tiền mà bên mua bảo hiểm phải đóng cho Bảo hiểm Tasco theo thời hạn và phương thức thanh toán do các bên thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm.
9. "Giấy yêu cầu bảo hiểm" (GYCBH): là biểu mẫu Bảo hiểm Tasco được sử dụng để bên mua bảo hiểm ghi rõ các yêu cầu bảo hiểm được lập bằng văn bản giấy hoặc văn bản điện tử trên Website/Ứng dụng (App) bán hàng trực tuyến nhằm thiết lập Bộ hợp đồng bảo hiểm. Trường hợp bên mua bảo hiểm không ký vào GYCBH hoặc không gửi GYCBH cho Bảo hiểm Tasco được coi là Bên mua bảo hiểm đã đồng ý với thông tin ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm mà Bảo hiểm Tasco đã ký, cung cấp cho Chủ xe.
10. "Giấy chứng nhận bảo hiểm" (GCNBH): là giấy xác nhận trách nhiệm bảo hiểm của Bảo hiểm Tasco với người được bảo hiểm theo các phạm vi bảo hiểm, điều kiện, điều khoản được ghi trên GCNBH được Bảo hiểm Tasco cấp cho chủ xe. Cùng với Giấy yêu cầu bảo hiểm/hoặc phí bảo hiểm đã được nộp, Giấy chứng nhận bảo hiểm là bằng chứng của việc ký kết hợp đồng giữa Bên mua bảo hiểm và Bảo hiểm Tasco chịu sự điều chỉnh của Luật Kinh doanh Bảo hiểm và Quy tắc này.
11. "Bảo lưu quyền khiếu nại": là việc chủ xe/lái xe không được thỏa thuận với bên thứ ba tham gia vụ tai nạn khi không có sự chấp thuận của Bảo hiểm Tasco.
12. "Thế quyền bảo hiểm": là doanh nghiệp bảo hiểm (DNBH) sau khi bồi thường cho người được bảo hiểm thì có thể thay mặt người được bảo hiểm đòi người thứ ba bồi thường lại cho mình.
13. "Ô tô điện": là ô tô được cung cấp năng lượng từ một, hoặc nhiều động cơ điện sử dụng 100% năng lượng được lưu trữ trong bộ pin điện động cơ và là nguồn năng lượng duy nhất để hoạt

động. Bộ pin điện động cơ được sử dụng lưu trữ năng lượng điện cho động cơ tô tô hoạt động có cấu tạo có thể gồm: pin, bộ sạc... theo quy định kết cấu của nhà sản xuất.

14. “Ô tô lai sạc điện (động cơ hybrid)”: là xe ô tô sử dụng đồng thời động cơ đốt trong truyền thống kết hợp với một động cơ điện.
15. “Xe đang hoạt động” là trạng thái của động cơ của xe đang hoạt động. Và/hoặc có sự điều khiển của lái xe (Bao gồm xe đang di chuyển, dừng xe, đỗ xe hoặc vận hành thiết bị chuyên dùng trên xe).
16. “Tham gia giao thông” là việc chủ xe cơ giới, người lái xe điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ.
17. “Thiết bị chuyên dùng” là thiết bị được gắn trên ô tô/romoc chuyên dùng để thực hiện các chức năng công dụng riêng biệt.
18. “Tổn thất” là sự thiệt hại của xe cơ giới phát sinh từ một biến cố bất ngờ ngoài ý muốn của chủ sở hữu (hoặc người chiếm hữu sử dụng).
19. “Tai nạn giao thông” là sự việc xảy ra do người tham gia giao thông đang hoạt động trên mạng lưới giao thông đường bộ vi phạm các quy định về trật tự, an toàn giao thông đường bộ hay gặp phải sự cố bất ngờ gây ra những thiệt hại nhất định đến tính mạng, sức khoẻ của con người hoặc tài sản của cơ quan, tổ chức. Một lần hoặc nhiều lần va chạm liên tiếp giữa các đối tượng tham gia giao thông tại một địa điểm nhất định thì được gọi là một vụ tai nạn giao thông. Vụ tai nạn giao thông xảy ra đối với một hoặc nhiều đối tượng tham gia giao thông. Tai nạn giao thông gồm: Va chạm giao thông và tai nạn giao thông.

## CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

### **Điều 1 Hợp đồng bảo hiểm**

Hợp đồng bảo hiểm xe ô tô là sự thoả thuận giữa bên mua bảo hiểm và Bảo hiểm Tasco, theo đó bên mua bảo hiểm phải đóng phí bảo hiểm, Bảo hiểm Tasco phải bồi thường cho người được bảo hiểm/chủ xe khi xảy ra sự kiện bảo hiểm trong thời hạn bảo hiểm.

Hợp đồng bảo hiểm phải được lập thành văn bản, bao gồm nhưng không giới hạn: Quy tắc; Điều khoản; Giấy yêu cầu bảo hiểm có chữ ký của chủ xe hoặc người đại diện hợp pháp của chủ xe; Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm là bằng chứng của việc giao kết hợp đồng bảo hiểm; Sửa đổi bổ sung và các thỏa thuận khác (nếu có).

### **Điều 2 Thời hạn bảo hiểm và quy định về thanh toán Phí bảo hiểm**

Thời hạn bảo hiểm bắt đầu và kết thúc được ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Hợp đồng bảo hiểm chỉ có hiệu lực với điều kiện là Bên mua bảo hiểm đã thanh toán đầy đủ Phí bảo hiểm, trừ trường hợp Tasco có thỏa thuận khác bằng văn bản với Bên mua bảo hiểm về thời hạn thanh toán Phí bảo hiểm.

Trường hợp Bên mua bảo hiểm không thanh toán đầy đủ Phí bảo hiểm và không có bất kỳ thỏa thuận về thời hạn thanh toán Phí bảo hiểm thì Hợp đồng bảo hiểm sẽ tự động chấm dứt hiệu lực.

### **Điều 3 Chấm dứt hợp đồng bảo hiểm**

1. Hợp đồng bảo hiểm chấm dứt hiệu lực vào ngày kế tiếp ngày phải thanh toán Phí bảo hiểm trong trường hợp bên mua bảo hiểm không đóng đủ phí bảo hiểm theo thời hạn thanh toán phí bảo hiểm đã thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm giao kết ban đầu và Bảo hiểm Tasco không có thỏa thuận cho bên mua bảo hiểm nợ phí theo quy định pháp luật.

Bên mua bảo hiểm phải có nghĩa vụ đóng đầy đủ phí bảo hiểm theo thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm. Trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày chấm dứt hợp đồng bảo hiểm, Bảo hiểm Tasco phải hoàn lại cho bên mua bảo hiểm phần phí bảo hiểm đã đóng thừa (nếu có) hoặc yêu cầu bên mua bảo hiểm đóng đủ phí bảo hiểm đến thời điểm chấm dứt hợp đồng bảo hiểm. Bảo hiểm Tasco không phải hoàn phí bảo hiểm trong trường hợp đã xảy ra sự kiện bảo hiểm.

2. **Đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng bảo hiểm**

Trong thời hạn bảo hiểm, một trong hai bên có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng bảo hiểm theo quy định pháp luật bằng cách thông báo bằng văn bản cho bên kia. Bên đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng bảo hiểm phải thông báo cho bên kia về việc chấm dứt thực hiện hợp đồng. Hợp đồng bảo hiểm chấm dứt kể từ thời điểm bên kia nhận được thông báo chấm dứt.

Trường hợp Bên mua bảo hiểm/chủ xe chấm dứt hợp đồng bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Bảo hiểm Tasco. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của chủ xe, Bảo hiểm Tasco phải hoàn lại cho chủ xe 70% phí bảo hiểm tương ứng với thời gian còn lại của hợp đồng bảo hiểm. Bảo hiểm Tasco không phải hoàn phí bảo hiểm trong trường hợp đã xảy ra sự kiện bảo hiểm.

Trường hợp Bảo hiểm Tasco đơn phương chấm dứt hợp đồng bảo hiểm, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bảo hiểm Tasco thông báo bằng văn bản cho chủ xe, Bảo hiểm Tasco phải hoàn lại phí bảo hiểm cho chủ xe tương ứng với thời gian còn lại của hợp đồng bảo hiểm.

#### **Điều 4 Quyền và nghĩa vụ của Bảo hiểm Tasco**

##### **1. Bảo hiểm Tasco có quyền**

- 1.1. Thu phí bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm và hoặc các thoả thuận khác bằng văn bản;
- 1.2. Kiểm tra, đánh giá tình trạng xe, yêu cầu bên mua bảo hiểm cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin liên quan đến việc giao kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm;
- 1.3. Từ chối bồi thường cho người được bảo hiểm trong trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm hoặc trường hợp thuộc điểm loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm và hoặc các thoả thuận khác bằng văn bản;
- 1.4. Yêu cầu bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm, chủ xe áp dụng các biện pháp đề phòng, hạn chế tổn thất theo quy định của pháp luật;
- 1.5. Yêu cầu người thứ ba bồi hoàn số tiền mà Bảo hiểm Tasco đã bồi thường cho người được bảo hiểm do người thứ ba gây ra đối với chiếc xe ô tô được bảo hiểm;
- 1.6. Giảm trừ số tiền bồi thường trong trường hợp Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm/Chủ xe vi phạm các quy định trong khoản 2, Điều 6 của Quy tắc bảo hiểm này; Mức giảm trừ quy định trong Điều 13 Quy tắc bảo hiểm này hoặc trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.7. Khi có sự thay đổi những yếu tố làm cơ sở để tính phí bảo hiểm, dẫn đến tăng các rủi ro được bảo hiểm thì Bảo hiểm Tasco có quyền tính lại phí bảo hiểm cho thời gian còn lại của hợp đồng bảo hiểm. Trong trường hợp bên mua bảo hiểm không chấp nhận tăng phí bảo hiểm thì Bảo hiểm Tasco có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng bảo hiểm
- 1.8. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

##### **2. Bảo hiểm Tasco có nghĩa vụ:**

- 2.1. Giải thích cho bên mua bảo hiểm, chủ xe về điều kiện, điều khoản bảo hiểm; quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm, chủ xe khi tham gia bảo hiểm;
- 2.2. Cấp cho bên mua bảo hiểm giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc hợp đồng bảo hiểm sau khi giao kết hợp đồng bảo hiểm;
- 2.3. Trả tiền bồi thường bảo hiểm trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ yêu cầu bồi thường đầy đủ, hợp lệ; không quá 30 ngày trong trường hợp Bảo hiểm Tasco phải tiến hành xác minh hồ sơ.

Trong trường hợp Bảo hiểm Tasco không đủ thẩm quyền để xác minh các yếu tố trong hồ sơ thì hồ sơ bồi thường được coi là đầy đủ và hợp lệ sau khi có kết luận chính thức của cơ quan chức năng có thẩm quyền. Sau 90 ngày kể từ ngày Bảo hiểm Tasco có văn bản đề nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền tiến hành xác minh mà chưa có kết quả xác minh thì Bảo hiểm Tasco phải chủ động tiến hành xác minh, xem xét giải quyết bồi thường trên cơ sở tài liệu, chứng cứ thu thập được;

- 2.4. Trường hợp từ chối bồi thường, Bảo hiểm Tasco phải giải thích bằng văn bản lý do từ chối bồi thường trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bảo hiểm Tasco nhận được đầy đủ hồ sơ bồi thường hợp lệ;
- 2.5. Đối với những vụ tổn thất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng, khi có yêu cầu của chủ xe/lái xe, Bảo hiểm Tasco sẽ phối hợp giải quyết ngay và khi đã xác định trách nhiệm thuộc

phạm vi bảo hiểm có thể tạm ứng một phần những chi phí cần thiết nhằm khắc phục hậu quả tổn thất.

- 2.6. Bảo hiểm Tasco có trách nhiệm hướng dẫn chủ xe, bên mua bảo hiểm thu thập tài liệu để lập hồ sơ bồi thường theo quy định tại Điều 7 quy tắc này.
- 2.7. Bảo hiểm Tasco có trách nhiệm đánh giá lại rủi ro và định phí bảo hiểm trong vòng 5 ngày kể từ ngày nhận được thông báo thay đổi các yếu tố làm cơ sở tính phí bảo hiểm dẫn đến thay đổi rủi ro của xe được bảo hiểm và có trách nhiệm hoàn phí hoặc thu thêm phí theo tỷ lệ tương ứng với thời hạn còn lại của hợp đồng bảo hiểm
- 2.8. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5 Quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm, chủ xe**

##### **1. Bên mua bảo hiểm, chủ xe có quyền**

- 1.1. Yêu cầu Bảo hiểm Tasco giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm; cấp giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc hợp đồng bảo hiểm;
- 1.2. Yêu cầu Bảo hiểm Tasco bồi thường theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm;
- 1.3. Chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm hoặc theo quy định của pháp luật;
- 1.4. Khi có sự thay đổi những yếu tố làm cơ sở để tính phí bảo hiểm, dẫn đến giảm các rủi ro được bảo hiểm thì bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu Bảo hiểm Tasco giảm phí bảo hiểm cho thời gian còn lại của hợp đồng bảo hiểm. Trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu giảm phí của bên mua bảo hiểm, Bảo hiểm Tasco phải có công văn, văn bản trả lời bên mua bảo hiểm về việc chấp thuận hoặc không chấp thuận việc giảm phí bảo hiểm.

Trong trường hợp Bảo hiểm Tasco không chấp nhận giảm phí bảo hiểm thì bên mua bảo hiểm có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng bảo hiểm.

- 1.5. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

##### **2. Bên mua bảo hiểm, chủ xe có nghĩa vụ**

- 2.1. Đóng phí bảo hiểm đầy đủ, theo thời hạn và phương thức đã thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm;
- 2.2. Khi yêu cầu bảo hiểm phải kê khai đầy đủ, trung thực những nội dung trong Giấy yêu cầu bảo hiểm theo mẫu của Bảo hiểm Tasco;
- 2.3. Tạo điều kiện thuận lợi để Bảo hiểm Tasco xem xét tình trạng xe trước khi cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm/hợp đồng bảo hiểm;
- 2.4. Trong thời hạn bảo hiểm, trường hợp thay đổi chủ sở hữu, những yếu tố làm cơ sở để tính phí bảo hiểm dẫn đến thay đổi rủi ro được bảo hiểm dẫn đến những yếu tố làm thay đổi cơ sở tính phí bảo hiểm, bên mua bảo hiểm/chủ xe phải có trách nhiệm thông báo cho Bảo hiểm Tasco trong vòng 15 ngày kể từ ngày có sự thay đổi đó;
- 2.5. Tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ.
- 2.6. Khi xảy ra tổn thất, bên mua bảo hiểm, chủ xe phải có trách nhiệm:
  - 2.6.1 Thông báo ngay cho Bảo hiểm Tasco để phối hợp giải quyết, tích cực cứu chữa, hạn chế thiệt hại về người và tài sản, bảo vệ hiện trường tổn thất; thông báo cho cơ quan Công an hoặc chính quyền địa phương nơi gần nhất theo quy định pháp luật (trừ trường hợp bất khả kháng).

- 2.6.2 Không được di chuyển, tháo gỡ hoặc sửa chữa tài sản khi chưa có ý kiến chấp thuận của Bảo hiểm Tasco; trừ trường hợp cần thiết để đảm bảo an toàn, đề phòng hạn chế thiệt hại về người và tài sản hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
- 2.6.3 Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày xảy ra tổn thất (trừ trường hợp bất khả kháng), bên mua bảo hiểm, chủ xe phải thông báo tổn thất bằng văn bản cho Bảo hiểm Tasco hoặc các hình thức khác theo quy định của Bảo hiểm Tasco.
- 2.7. Bên mua bảo hiểm, chủ xe phải trung thực trong việc thu thập, cung cấp các thông tin, tài liệu, chứng từ trong hồ sơ bồi thường và tạo điều kiện thuận lợi cho Bảo hiểm Tasco trong quá trình xác minh tính chân thực của các thông tin, tài liệu, chứng từ đó.
- 2.8. Trường hợp tổn thất xảy ra có liên quan đến trách nhiệm của Người thứ ba, bên mua bảo hiểm, chủ xe phải thực hiện đúng theo các hướng dẫn của Bảo hiểm Tasco để bảo lưu quyền khiếu nại và chuyển quyền đòi bồi thường cho Bảo hiểm Tasco kèm theo toàn bộ hồ sơ, các căn cứ, tài liệu cần thiết và hợp tác chặt chẽ với Bảo hiểm Tasco để đòi lại người thứ ba trong phạm vi số tiền đã hoặc sẽ được Bảo hiểm Tasco bồi thường.
- 2.9. Đối với các thiệt hại dẫn đến phải thay thế và được Bảo hiểm Tasco chấp thuận bồi thường, bên mua bảo hiểm, chủ xe sau khi thực hiện xong công việc thay thế phải có trách nhiệm bàn giao tài sản đã được thay thế cho Bảo hiểm Tasco.
- 2.10. Khi xe ô tô bị mất trộm, mất cướp toàn bộ, bên mua bảo hiểm, chủ xe phải thông báo ngay cho cơ quan công an và Bảo hiểm Tasco được biết để xử lý và thực hiện các công việc theo hướng của cơ quan công an và Bảo hiểm Tasco.
- 2.11. Có nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

#### Điều 6 Chuyển quyền sở hữu

Trong thời hạn bảo hiểm, trường hợp chuyển quyền sở hữu xe được bảo hiểm bên mua bảo hiểm/chủ xe phải có trách nhiệm thông báo cho Bảo hiểm Tasco trong vòng 15 ngày kể từ ngày có sự thay đổi chủ sở hữu xe.

- Nếu chủ xe cũ đồng ý chuyển giao HDBH/GCNBH cho chủ xe mới thì Bảo hiểm Tasco sẽ cấp sửa đổi bổ sung cho chủ xe mới với thời hạn bảo hiểm bắt đầu từ thời điểm chuyển quyền sở hữu xe đến thời điểm kết thúc HDBH/GCNBH đã cấp cho chủ xe cũ.
- Nếu chủ xe yêu cầu chấm dứt HDDBH/GCNBH hoặc Bảo hiểm Tasco không nhận được thông báo đúng hạn từ Chủ xe/Bên mua bảo hiểm thì HDBH/GCNBH mặc nhiên chấm dứt tại thời điểm chuyển quyền sở hữu xe và Bảo hiểm Tasco hoàn phí theo quy định tại Điều 3 quy tắc này.

#### Điều 7 Giám định tổn thất

- Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, Bảo hiểm Tasco hoặc người được Bảo hiểm Tasco ủy quyền thực hiện việc giám định tổn thất về tài sản bằng hình thức điện tử hoặc trực tiếp với sự có mặt của Người được bảo hiểm/chủ xe/lái xe, các bên có liên quan hoặc người đại diện hợp pháp của các bên có liên quan nhằm xác định nguyên nhân và mức độ tổn thất. Kết quả giám định phải lập thành văn bản có chữ ký của các bên liên quan hoặc được các bên xác nhận bằng hình thức điện tử. Bảo hiểm Tasco chịu trách nhiệm về chi phí giám định tổn thất.
- Trường hợp các bên không thống nhất về nguyên nhân và mức độ thiệt hại, có thể trưng cầu chọn giám định độc lập trừ trường hợp có thỏa thuận khác trong hợp đồng bảo hiểm. Trong trường hợp các bên không thỏa thuận được việc trưng cầu giám định độc lập thì một trong các bên được yêu cầu Toà án nơi xảy ra tổn thất hoặc nơi cư trú của người được bảo hiểm chỉ định

giám định độc lập. Kết luận của giám định độc lập do tòa án chỉ định có giá trị bắt buộc đối với các bên.

3. Trường hợp kết luận của giám định độc lập khác với kết luận giám định của Bảo hiểm Tasco, Bảo hiểm Tasco phải trả chi phí giám định độc lập. Trường hợp kết luận của giám định độc lập trùng với kết luận giám định của Bảo hiểm Tasco, Người được bảo hiểm/chủ xe/lái xe phải trả chi phí giám định độc lập.
4. Trong trường hợp đặc biệt, Bảo hiểm Tasco không có điều kiện thực hiện được việc giám định hoặc không có biên bản tai nạn của cơ quan công an thì Chủ xe/lái xe có trách nhiệm thu thập và cung cấp đầy đủ thông tin chi tiết về nguyên nhân, diễn biến, mức độ thiệt hại cùng các chứng từ, ảnh chụp thiệt hại và tài liệu liên quan để làm căn cứ xác định bồi thường theo hướng dẫn của Bảo hiểm Tasco

#### **Điều 8 Hồ sơ bồi thường**

Đối với từng vụ việc cụ thể thì Hồ sơ bồi thường bao gồm một hoặc nhiều loại tài liệu sau:

1. Tài liệu do Bên mua bảo hiểm/Chủ xe/Người được bảo hiểm cung cấp
  - 1.1. Thông báo tổn thất và yêu cầu bồi thường của Chủ xe (mẫu của Bảo hiểm Tasco).
  - 1.2. Tài liệu liên quan đến xe, Lái xe (bản sao có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc bản sao có ký tên xác nhận của nhân viên Bảo hiểm Tasco sau khi đã đối chiếu với bản chính) như sau:
    - a) Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc Hợp đồng bảo hiểm và các thỏa thuận khác bằng văn bản (nếu có).
    - b) Giấy đăng ký xe (Bản sao công chứng còn hiệu lực của Ngân hàng/tổ chức tín dụng), Giấy phép lái xe hợp lệ và còn hiệu lực của người điều khiển xe bị tổn thất.
    - c) Các giấy tờ liên quan đến mua bán, chuyển nhượng, cho, tặng, uỷ quyền sử dụng xe (nếu có).
    - d) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ hợp lệ, còn hiệu lực (trừ trường hợp xe lưu hành tạm thời có văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền hoặc hoạt động trong thời gian thực hiện thủ tục đăng ký, kiểm định lần đầu tiên tại Việt Nam).
  - 1.3. Tài liệu chứng minh thiệt hại
    - a) Đối với bảo hiểm vật chất xe (Chương II):
      - Báo giá, hóa đơn, chứng từ hợp lệ về việc sửa chữa, thay mới tài sản bị thiệt hại.
      - Các giấy tờ chứng minh chi phí cần thiết và hợp lý mà Chủ xe đã chi ra để giảm thiểu tổn thất hay để thực hiện theo chỉ dẫn của Bảo hiểm Tasco.
      - Trường hợp xe bị mất trộm, mất cướp toàn bộ:
        - + Đơn trình báo bị mất trộm, mất cướp xe cơ giới có xác nhận của cơ quan Công an tại khu vực bị mất.
        - + Quyết định khởi tố và điều tra hình sự (nếu có) liên quan đến mất trộm, mất cướp xe cơ giới được bảo hiểm.
        - + Hoặc Quyết định đình chỉ điều tra, đình chỉ khởi tố vụ án hình sự liên quan đến mất trộm, mất cướp ô tô được bảo hiểm (nếu có);
      - Đơn trình báo bị mất giấy tờ, tài liệu liên quan đến xe bị mất cắp, mất cướp khi để trên xe có xác nhận của cơ quan công an (nếu có).
    - Trường hợp bị mất trộm, mất cướp bộ phận xe:
      - + Đơn trình báo bị mất trộm, mất cướp bộ phận xe cơ giới có xác nhận của cơ quan Công an tại khu vực bị mất. Trường hợp mất cả giấy tờ/tài liệu liên quan đến xe để trong xe bị mất

trộm, mất cướp khai báo rõ nội dung này trong đơn trình báo và có xác nhận của cơ quan công an.

- b) Đối với bảo hiểm tai nạn lái, phụ xe và người ngồi trên xe (chương III)
- Chứng từ y tế xác định tình trạng thương tích của người bị nạn: giấy ra viện; hồ sơ bệnh án; giấy chứng nhận phẫu thuật/giấy chứng nhận thương tật do cơ quan có thẩm quyền xác nhận.
  - Trường hợp tử vong cần có giấy chứng tử, chứng từ chứng minh quyền thừa kế hợp pháp.
- c) Đối với bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe đối với hàng hóa vận chuyển trên xe (chương IV)
- Chứng từ xác định nguồn gốc, giá trị hàng hoá bao gồm: hợp đồng vận chuyển, hoá đơn mua bán hàng hóa, phiếu xuất kho, phiếu nhập kho, biên bản giao nhận hàng hoá ghi rõ khối lượng và số lượng hàng hoá.
  - Biên bản xác định tổn thất.
  - Chứng từ bồi thường của Chủ xe đối với chủ hàng.
- 1.4. Biên bản thỏa thuận/hòa giải (trong trường hợp hòa giải).
- 1.5. Bản án hoặc Quyết định có hiệu lực của Tòa án (nếu có).
- 1.6. Các tài liệu cần thiết (phán quyết của tòa án, biên bản tài liệu xác định trách nhiệm của người thứ ba) để chuyển quyền cho Bảo hiểm Tasco đòi bồi thường từ bên gây thiệt hại cho xe được bảo hiểm mà chủ xe đã được Bảo hiểm Tasco giải quyết bồi thường thiệt hại này (trong trường hợp đòi người thứ ba).
2. Tài liệu do Bảo hiểm Tasco phối hợp với Chủ xe để thu thập
- 2.1. Bản sao có xác nhận của cơ quan Công an trong trường hợp tai nạn có sự tham gia giải quyết của cơ quan Công an, bao gồm:
- a) Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn (nếu có).
  - b) Sơ đồ hiện trường tai nạn, bản ảnh (nếu có).
  - c) Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn (nếu có).
  - d) Thông báo sơ bộ kết quả điều tra ban đầu vụ tai nạn (nếu có).
  - e) Biên bản giải quyết tai nạn (nếu có); Bản kết luận điều tra tai nạn (nếu có).
- 2.2. Các tài liệu liên quan đến trách nhiệm của Người thứ ba (nếu có).
- 2.3. Biên bản giám định thiệt hại được các bên thống nhất.
3. Các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

#### **Điều 9 Bảo hiểm trùng (không áp dụng đối với bảo hiểm Tai nạn lái xe và người ngồi trên xe)**

Bảo hiểm trùng là trường hợp cùng một đối tượng bảo hiểm được bảo hiểm cùng phạm vi bảo hiểm theo nhiều Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm khác nhau. Tổng số tiền bồi thường của các Doanh nghiệp bảo hiểm không vượt quá tổng số tiền thiệt hại thực tế của xe cơ giới. Việc giải quyết bồi thường thực hiện theo nguyên tắc sau:

1. Đối với những điều kiện bảo hiểm trùng của các Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm, Bảo hiểm Tasco chỉ chịu trách nhiệm bồi thường theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm đã thỏa thuận trên tổng số tiền bảo hiểm của tất cả các Hợp đồng bên mua bảo hiểm /Chủ xe/Lái xe đã giao kết.
2. Đối với những điều kiện bảo hiểm không trùng nhau của các Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm, Bảo hiểm Tasco chịu trách nhiệm bồi thường theo từng Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm đã ký kết.

#### **Điều 10: Thời hạn yêu cầu bồi thường, khiếu nại và thời hiệu khởi kiện**

1. Thời hạn yêu cầu bồi thường là 01 năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn yêu cầu trả tiền bảo hiểm hoặc bồi thường. Nếu quá thời hạn này, mọi khiếu nại không còn giá trị.
2. Thời hạn khiếu nại về quyết định bồi thường của Bảo hiểm Tasco là chín mươi (90) ngày kể từ ngày Chủ xe nhận được Thông báo bồi thường của Bảo hiểm Tasco. Quá thời hạn nêu trên Bảo hiểm Tasco sẽ không giải quyết khiếu nại.
3. Thời hiệu khởi kiện về Hợp đồng bảo hiểm là ba (03) năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp từ Hợp đồng bảo hiểm. Quá thời hạn trên quyền khởi kiện không còn giá trị.
4. Mọi tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng bảo hiểm, nếu Bảo hiểm Tasco và Bên mua bảo hiểm/Chủ xe/Người được bảo hiểm không giải quyết được bằng thương lượng sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam giải quyết.

#### **Điều 11: Những điểm loại trừ chung**

Bảo hiểm Tasco không chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong các trường hợp sau:

1. Hành động cố ý gây thiệt hại của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Chủ xe, Lái xe hoặc của người bị thiệt hại hoặc người có quyền lợi liên quan đến sở hữu và khai thác sử dụng xe. Tại thời điểm xe tham gia giao thông xảy ra tổn thất, xe không có Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ hợp lệ, còn hiệu lực theo quy định của pháp luật hiện hành (Không áp dụng với các trường hợp đăng kiểm mất hiệu lực do: i, Thay đổi thông số lốp và/hoặc đường kính lazang của xe với điều kiện các thông số này phù hợp với thông số kỹ thuật theo khuyến cáo/hồ sơ của nhà sản xuất; ii, Lắp thêm các thiết bị như bảo vệ cản trước/cản sau, giá chở hàng trên nóc xe, tời, móc kéo xe; iii, Lắp thêm ghế trên xe với điều kiện khi xảy ra tổn thất không được chở quá số người quy định).
2. Người lái xe chưa đủ độ tuổi hoặc quá độ tuổi điều khiển xe cơ giới theo quy định pháp luật về giao thông đường bộ; người lái xe không có Giấy phép lái xe hoặc sử dụng Giấy phép lái xe không hợp lệ (có số phôi, ngày cấp, ngày hết hạn in trên Giấy phép lái xe không trùng với số phôi, ngày cấp, ngày hết hạn trong hệ thống thông tin quản lý Giấy phép lái xe) hoặc sử dụng Giấy phép lái xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp, Giấy phép lái xe bị tẩy xóa hoặc sử dụng Giấy phép lái xe hết hạn sử dụng tại thời điểm xảy ra tai nạn hoặc sử dụng Giấy phép lái xe không phù hợp đối với xe cơ giới bắt buộc phải có Giấy phép lái xe. Trường hợp người lái xe bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe có thời hạn hoặc bị thu hồi Giấy phép lái xe thì được coi là không có Giấy phép lái xe (Không áp dụng trong trường hợp GPLX bị mất trong cùng 01 vụ tai nạn có xác nhận của cơ quan chức năng có thẩm quyền; Giấy phép lái xe bị mất tước tai nạn, lái xe đã trình báo cơ quan có thẩm quyền và đang làm thủ tục cấp lại nhưng chưa được cấp lại kèm theo hồ sơ gốc GPLX).
3. Người điều khiển thiết bị chuyên dùng không có giấy phép/ chứng chỉ điều khiển thiết bị chuyên dùng bắt buộc phải có, phù hợp theo quy định của pháp luật.
4. Thiệt hại đối với tài sản do lái xe điều khiển xe cơ giới mà trong máu hoại hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức trị số bình thường theo hướng dẫn của Bộ Y tế đang có hiệu lực tại thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm; sử dụng ma túy và chất kích thích bị cấm theo quy định của pháp luật.
5. Xe di chuyển vào đường cấm, khu vực cấm, đường ngược chiều, lùi trên đường cao tốc, rẽ, quay đầu tại nơi bị cấm; Xe dừng đỗ tại nơi có biển cấm dừng, đỗ xe; Xe vượt đèn đỏ hoặc không chấp hành theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông; Xe đi đêm không có thiết bị chiếu sáng theo quy định.

6. Đua xe (hợp pháp hoặc trái phép); xe được bảo hiểm dùng để kéo xe khác không tuân thủ quy định của pháp luật Xe chở hàng trái phép theo quy định của pháp luật.
7. Xe chở các chất nổ, chất gây cháy, chở hàng trái phép theo quy định của pháp luật.
8. Tồn thất xảy ra ngoài lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
9. Thiệt hại xảy ra trong những trường hợp: Chiến tranh, khủng bố; các hành động phá hoại: đập phá trong các cuộc biểu tình, bạo động, gây rối trật tự công cộng (trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản); bom mìn hoặc các thiết bị gây nổ.
10. Xe chở /kéo /cầu quá tải, quá số lượng người quy định 50% trở lên (không bao gồm trẻ em dưới 07 tuổi) theo quy định trên Giấy chứng nhận kiểm định (Đối với xe chở hàng cẩn cứ vào trọng tải, xe chở người cẩn cứ vào số người chở trên xe, đối với xe vừa chở người vừa chở hàng cẩn cứ vào trọng tải hoặc số người chở trên xe)
11. Xe chạy quá tốc độ từ 50% trở lên so với tốc độ cho phép theo quy định của pháp luật theo kết quả xác định từ cơ quan chức năng.

#### **Điều 12: Điều khoản bảo hiểm thỏa thuận bổ sung**

Những yêu cầu bảo hiểm của Chủ xe ngoài quy định tại Quy tắc bảo hiểm này có thể được chấp nhận bảo hiểm bằng văn bản thỏa thuận bổ sung giữa Bảo hiểm Tasco và Chủ xe.

#### **Điều 13: Giảm trừ bồi thường (không áp dụng đối với bảo hiểm tai nạn Lái, phụ xe và người ngồi trên xe)**

1. Bảo hiểm Tasco thực hiện giảm trừ bồi thường theo tỷ lệ trong một số trường hợp sau đây:
  - 1.1. Giảm trừ 10% số tiền bồi thường trong các trường hợp:
    - a. Khi bị tổn thất Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm/Chủ xe/Lái xe không thông báo ngay cho Bảo hiểm Tasco và không gửi Thông báo tổn thất (bằng văn bản hoặc khai báo điện tử) cho Bảo hiểm Tasco trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn; không thông báo ngay cho cơ quan công an hoặc chính quyền địa phương nơi gần nhất; (trừ trường hợp bất khả kháng hoặc đã được Bảo hiểm Tasco giám định thiệt hại trong thời gian này).
    - b. Chủ xe/lái xe không thực hiện đầy đủ các biện pháp cứu chữa, hạn chế thiệt hại về tài sản, bảo vệ hiện trường tổn thất trừ trường hợp di chuyển để đảm bảo an toàn hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan chức năng.
    - c. Điều khiển xe đi vào đường dành riêng cho xe buýt/xe điện, đi vào đường có biển báo hiệu có nội dung cấm đi vào đối với loại phương tiện đang điều khiển (không bao gồm các biển quy định trong khoản 5, Điều 11 của Quy tắc này).
  - 1.2. Giảm trừ từ 20% đến 50% số tiền bồi thường tùy theo mức độ lỗi của chủ xe trong các trường hợp sau:
    - a. Chủ xe/lái xe tự ý di chuyển xe khỏi hiện trường, tự ý tháo gỡ hoặc sửa chữa tài sản khi chưa có ý kiến chấp thuận của Bảo hiểm Tasco (trừ trường hợp cần thiết để đảm bảo an toàn, đề phòng hạn chế thiệt hại về người và tài sản hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền). Thời gian tối đa để Bảo hiểm Tasco có ý kiến về việc Chủ xe cơ giới thực hiện tháo gỡ xe bị tai nạn là 03 ngày làm việc kể từ khi xe được đưa về xưởng sửa chữa;
    - b. Chủ xe/lái xe vượt quá tốc độ cho phép từ 20% trở lên đến dưới 50% so với tốc độ cho phép theo quy định của pháp luật khi có kết luận bằng văn bản của cơ quan chức năng.
  - 1.3. Giảm trừ từ 50% đến 100% số tiền bồi thường tùy theo mức độ lỗi của chủ xe trong các trường hợp sau:
    - a. Chủ xe/lái xe không bảo lưu quyền khiếu nại và chuyển quyền đòi người thứ ba cho Bảo hiểm Tasco kèm theo toàn bộ hồ sơ, các căn cứ tài liệu cần thiết, không hợp tác với Bảo hiểm

Tasco để đòi lại người thứ ba hoặc tự động thỏa thuận bồi thường với người thứ ba gây thiệt hại cho Bảo hiểm Tasco;

- b. Chủ xe/lái xe không trung thực trong việc cung cấp các thông tin, tài liệu, chứng từ trong hồ sơ bồi thường. Hoặc không phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ cho Bảo hiểm Tasco trong quá trình xác minh tính chân thực của các thông tin, tài liệu chứng từ đó;
- 1.4. Giảm số tiền bồi thường tương ứng với tỷ lệ % xe chở/kéo/cầu quá trọng tải, số người (từ trên 20% đến dưới 50%) theo quy định trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.
- 1.5. Giảm số tiền bồi thường theo tỷ lệ giữa số phí thực nộp và số phí phải nộp theo quy định trong trường hợp:
  - a. Chủ xe kê khai giấy yêu cầu bảo hiểm sai (không đúng mục đích sử dụng của xe) dẫn đến thu thiếu phí bảo hiểm so với quy định.
  - b. Chủ xe không thông báo cho Bảo hiểm Tasco trong trường hợp có sự gia tăng mức độ rủi ro bảo hiểm để bổ sung phí bảo hiểm (như chuyển đổi mục đích sử dụng, hoán cải, nâng cấp làm tăng giá xe).

2. Nguyên tắc giảm trừ số tiền bồi thường

Khi Chủ xe bị giảm trừ số tiền bồi thường theo nhiều tỷ lệ khác nhau cho các hành vi vi phạm khác nhau, Bảo hiểm Tasco lựa chọn áp dụng giảm trừ số tiền bồi thường theo tỷ lệ cao nhất.

\*\*\*\*\*

**CHƯƠNG II**  
**BẢO HIỂM THIỆT HẠI VẬT CHẤT XE Ô TÔ**

**Điều 14 Phạm vi bảo hiểm**

1. Bảo hiểm Tasco chịu trách nhiệm bồi thường cho chủ xe những thiệt hại vật chất do thiên tai, tai nạn bất ngờ, không lường trước được trong những trường hợp sau:
  - 1.1. Đâm, va, lật, đổ, chìm, rơi toàn bộ xe, bị các vật thể khác từ bên ngoài tác động vào;
  - 1.2. Hỏa hoạn, cháy, nổ;
  - 1.3. Những tai họa bất khả kháng do thiên nhiên gây ra;
  - 1.4. Mất toàn bộ xe do trộm, cướp.
  - 1.5. Hành vi ác ý, cố tình phá hoại của bên thứ 3 (trừ chủ xe, lái xe, phụ xe, người trên xe và hành khách trên chính chiếc xe đó).
2. Ngoài số tiền bồi thường, Bảo hiểm Tasco còn bồi thường cho chủ xe những chi phí cần thiết và hợp lý theo thỏa thuận tại Hợp đồng bảo hiểm để thực hiện các công việc theo yêu cầu và chỉ dẫn của Bảo hiểm Tasco khi xảy ra tổn thất (thuộc phạm vi bảo hiểm), bao gồm các chi phí:
  - 2.1. Chi phí ngăn ngừa hạn chế tổn thất phát sinh thêm;
  - 2.2. Chi phí cứu hộ và vận chuyển xe bị thiệt hại tới nơi sửa chữa gần nhất tối đa không vượt quá 10% số tiền bảo hiểm;

Trong mọi trường hợp, tổng số tiền bồi thường của Bảo hiểm Tasco (bao gồm các chi phí trên) đối với một sự kiện bảo hiểm không vượt quá số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm.

Tasco không chịu trách nhiệm bồi thường cho những thiệt hại do các nguyên nhân nằm ngoài các trường hợp đã liệt kê tại khoản 1 điều này

**Điều 15 Loại trừ bảo hiểm**

Ngoài các điểm loại trừ chung quy định tại điều 11 của Quy tắc này, Bảo hiểm Tasco không chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong các trường hợp sau:

1. Tổn thất do hao mòn tự nhiên hoặc do bản chất vốn có của tài sản, giảm giá trị thương mại, hỏng hóc do khuyết tật (hỏng hóc do các yếu tố không bảo đảm an toàn của xe do nhà sản xuất/lắp ráp xe đó gây ra) hoặc hỏng hóc thêm do sửa chữa, trong quá trình sửa chữa và chạy thử sau khi sửa chữa;
2. Tổn thất của động cơ do xe hoạt động trong vùng/đường đang bị ngập nước gây nên hiện tượng thủy kích đối với động cơ đốt trong hoặc gây hư hỏng động cơ điện của xe ô tô điện.
3. Tổn thất riêng đối với săm lốp, bạt thùng xe, nhãn mác trừ trường hợp tổn thất xảy ra do cùng một nguyên nhân và đồng thời với các bộ phận khác của xe trong cùng một vụ tai nạn;
4. Mất bộ phận của xe do bị trộm hoặc bị cướp.
5. Mất toàn bộ xe trong trường hợp lừa đảo hoặc lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt xe (xe cho thuê hoặc xe cho mượn hoặc siết nợ hoặc tranh chấp).
6. Thiệt hại xảy ra đối với máy móc, dụng cụ điện hay các bộ phận của thiết bị điện do chạy quá tải, quá áp lực, đoản mạch, tự đốt nóng, hồ quang điện hay rò điện do bất kỳ nguyên nhân nào.

7. Xe chở/kéo/cầu quá tải trọng hoặc quá số lượng người từ 50% trở lên (không bao gồm trẻ em dưới 07 tuổi) theo quy định trên giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (đối với xe chở hàng cẩn cứ vào tải trọng, xe chở người cẩn cứ vào số người chở trên xe, đối xe vừa chở người vừa chở hàng cẩn cứ vào tải trọng hoặc số người chở trên xe);
8. Tổn thất các thiết bị lắp thêm trên xe ngoài các thiết bị của nhà sản xuất đã lắp ráp (không bao gồm các thiết bị mang tính chất bảo vệ cho xe: hệ thống báo động, cảm biến báo lùi, cản trước, cản sau) và tổn thất về xe ô tô do các thiết bị lắp thêm trên xe ngoài các thiết bị của nhà sản xuất đã lắp ráp gây ra trừ các thiết bị lắp thêm theo quy định.
9. Tổn thất về xe và/hoặc các thiết bị chuyên dùng trên xe do hoạt động của chính thiết bị chuyên dùng trên chiếc xe đó gây ra (bao gồm: hư hỏng tổn thất cho xe và/hoặc hệ thống cần bơm, thiết bị bơm bê tông khi dùng bơm bê tông, hệ thống cầu khi dùng xe đỗ để cầu; hệ thống thùng - ụ ben/ty ben trên xe tải ben, mooc ben khi đang nâng hạ ben vừa di chuyển; hoặc các thiết bị chuyên dùng khác lắp đặt trên xe tùy theo mục đích sử dụng của xe).
10. Tổn thất do hàng hoá chở trên xe gây thiệt hại cho chính chiếc xe đó mà không xuất phát từ nguyên nhân đâm, lật, đổ xe.

#### **Điều 16 Số tiền bảo hiểm và giá trị bảo hiểm (giá thị trường)**

1. Số tiền bảo hiểm là số tiền mà Chủ xe yêu cầu Bảo hiểm Tasco bảo hiểm cho xe của mình và được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm và không lớn hơn giá thị trường của xe được bảo hiểm tại thời điểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm (Sau đây được gọi tắt là "Số tiền bảo hiểm")
2. Bên mua bảo hiểm/Chủ xe có thể thỏa thuận tham gia bảo hiểm bằng hoặc thấp hơn giá trị thị trường của xe.
3. Bảo hiểm Tasco xác định giá trị thị trường của xe tham gia bảo hiểm theo nguyên tắc như sau:
  - 3.1. Đối với xe mới (100%), giá trị của xe là giá bán xe do các hãng sản xuất trong nước công bố tại thị trường Việt Nam, hoặc giá xe nhập khẩu đã bao gồm tất cả các loại thuế theo quy định của Nhà nước.
  - 3.2. Đối với xe ô tô đã qua sử dụng, giá thị trường của xe là giá xe mua bán trung bình trên thị trường của xe cùng chủng loại (cùng hãng sản xuất, mẫu xe, dung tích xi lanh, năm sản xuất) tại thời điểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm.
  - 3.3. Trong mọi trường hợp số tiền bồi thường không vượt quá Số tiền bảo hiểm

#### **Điều 17 Điều khoản bảo hiểm bổ sung, đặc biệt, điều khoản bảo hiểm khác**

Những yêu cầu bảo hiểm của Chủ xe ngoài quy định tại Quy tắc bảo hiểm này có thể được chấp nhận bảo hiểm bằng văn bản thỏa thuận giữa Bảo hiểm Tasco và Chủ xe.

#### **Điều 18 Bồi thường**

1. **Bồi thường tổn thất bộ phận**
  - 1.1. Bảo hiểm Tasco chịu trách nhiệm thanh toán chi phí thực tế hợp lý để sửa chữa, thay thế (trường hợp không thể sửa chữa đảm bảo an toàn kỹ thuật khi vận hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất) bộ phận hoặc trả bằng tiền cho Người được bảo hiểm/chủ xe để bù đắp tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm trên cơ sở xác định được chi phí hợp lý để sửa chữa, khắc phục tổn thất có thể phải trả sau khi áp dụng khấu trừ (nếu có).
  - 1.2. Cách xác định số tiền bồi thường:

- a. Trường hợp xe được bảo hiểm dưới giá trị, số tiền bồi thường sẽ được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm và giá thị trường của xe tại thời điểm giao kết hợp đồng bảo hiểm;
- b. Trường hợp xe được bảo hiểm bằng hoặc trên giá trị, số tiền bồi thường bằng chi phí hợp lý để phục hồi, sửa chữa xe bị tổn thất. Cách xác định chi phí hợp lý cho bộ phận hư hỏng phải thay thế mới được tính bằng chi phí thay thế thực tế trừ đi số tiền khấu hao (trừ trường hợp có thỏa thuận bảo hiểm bổ sung bồi thường không áp dụng khấu hao thay mới), cụ thể như sau:

Thời gian sử dụng	Tỷ lệ khấu hao			
	Xe không kinh doanh		Xe kinh doanh	
	Vật tư, phụ tùng	Bộ pin điện động cơ	Vật tư, phụ tùng	Bộ pin điện động cơ
Đến 3 năm (36 tháng)	0.00%	0.00%	0.00%	25.00%
Từ trên 3 năm (36 tháng) đến 6 năm (72 tháng)	15.00%	30.00%	20.00%	40.00%
Từ trên 6 năm (72 tháng) đến 10 năm (120 tháng)	25.00%	40.00%	30.00%	50.00%
Từ trên 10 năm (120 tháng) đến 15 năm (180 tháng)	35.00%	50.00%	40.00%	60.00%
Trên 15 năm (trên 180 tháng)	50.00%	60.00%	55.00%	70.00%

c. Quy định khác:

- ✓ Đối với một số bộ phận như: Gas của hệ thống điều hòa nhiệt độ, sǎm lốp, ắc quy, bater phủ (thùng xe tải), lọc gió, lọc dầu, lọc xăng, dầu bôi trơn phải tính phần trăm (%) giá trị đã sử dụng, tỷ lệ khấu hao 30% đối với năm sử dụng đầu tiên (từ năm đăng ký lần đầu) và 50% đối với các năm tiếp theo (Không áp dụng khi tham gia điều khoản bổ sung Bảo hiểm thay mới - không áp dụng khấu hao thay mới).
  - ✓ Trường hợp phụ tùng thay thế mới đã được thay thế một lần thì thời gian tính khấu hao tính từ thời điểm thay thế gần nhất đến khi bị tổn thất (Tuy nhiên lần thay thế trước phải là thay thế mới và có đầy đủ chứng từ để chứng minh việc thay thế này).
- 1.3. Bảo hiểm Tasco bồi thường chi phí sơn lại toàn bộ xe nếu trên 50% diện tích sơn của xe bị hư hỏng do tổn thất và theo nguyên tắc tính bồi thường quy định tại mục 1.2a, 1.2b Điều 18 Quy tắc này.

## 2. Bồi thường tổn thất toàn bộ

- 2.1. Bảo hiểm Tasco bồi thường tổn thất toàn bộ trong trường hợp xe bị thiệt hại trên 75% giá thị trường của xe; hoặc chi phí sửa chữa thiệt hại bằng hoặc trên 75% giá thị trường của xe tại thời điểm xảy ra tổn thất.
- 2.2. Bảo hiểm Tasco có trách nhiệm bồi thường tổn thất toàn bộ xe bị mất trộm, mất cướp khi có kết luận của cơ quan công an đình chỉ điều tra hoặc đình chỉ khởi tố hình sự liên quan đến mất trộm, mất cướp của chính chiếc xe đó.

- 2.3. Số tiền bồi thường tổn thất toàn bộ bằng giá thị trường của xe được bảo hiểm tại thời điểm nơi xảy ra tổn thất của xe cùng chủng loại và thông số kỹ thuật với xe được bảo hiểm và số tiền bồi thường không vượt quá số tiền ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Hợp đồng bảo hiểm.

### 3. Thu hồi tài sản sau bồi thường

Khi Bảo hiểm Tasco đã bồi thường tổn thất bộ phận hoặc toàn bộ xe thì bộ phận hư hỏng hoặc toàn bộ xe đó thuộc quyền sở hữu của Bảo hiểm Tasco, cụ thể:

- 3.1. Đối với trường hợp bồi thường thay mới bộ phận, Bảo hiểm Tasco sẽ thu hồi bộ phận hư hỏng đã được trả tiền bồi thường thay mới (kể cả trường hợp trừ khấu hao).
- 3.2. Đối với trường hợp bồi thường tổn thất toàn bộ, sau khi Bảo hiểm Tasco đã thay thế hoặc trả tiền bồi thường, Bảo hiểm Tasco có quyền thu hồi tài sản bị thiệt hại. Trường hợp tham gia bảo hiểm dưới giá trị thì Bảo hiểm Tasco thu hồi phần giá trị tương đương theo tỷ lệ tham gia bảo hiểm. Trường hợp chủ xe có yêu cầu nhận lại chiếc xe bị tổn thất toàn bộ, Bảo hiểm Tasco sẽ giảm số tiền bồi thường tổn thất toàn bộ tương đương giá trị thu hồi chiếc xe bị tổn thất theo định giá của Bảo hiểm Tasco.
- 3.3. Đối với trường hợp bồi thường xe bị mất trộm, mất cướp sau đó tìm được xe bị mất trộm, mất cướp thì Bảo hiểm Tasco được quyền sở hữu toàn bộ chiếc xe đó.

### Điều 19: Mức miễn thường

1. Mức miễn thường có khấu trừ (Mức khấu trừ) là số tiền được ấn định trên Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc Hợp đồng bảo hiểm (chưa gồm VAT) mà người được bảo hiểm phải tự gánh chịu trong mỗi và mọi vụ tổn thất bộ phận của xe tham gia bảo hiểm vật chất xe tại Bảo hiểm Tasco.
2. Khi xảy ra thiệt hại thuộc trách nhiệm bảo hiểm, Tasco sẽ thanh toán bồi thường và áp dụng Mức khấu trừ trên mỗi vụ tổn thất, cụ thể như sau:
- Thiệt hại xe nhỏ hơn hoặc bằng mức khấu trừ, Tasco không chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại (Người được bảo hiểm/Chủ xe tự gánh chịu thiệt hại);
  - Thiệt hại trên Mức khấu trừ, thì số tiền bồi thường bảo hiểm bằng (=) thiệt hại trừ (-) Mức khấu trừ.
3. Trừ khi có thỏa thuận khác và được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm, Bảo hiểm Tasco áp dụng mức khấu trừ tối thiểu là 500.000 (năm trăm ngàn) đồng/vụ tổn thất. Trường hợp áp dụng mức khấu trừ cao hơn, mức khấu trừ sẽ được quy định cụ thể trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

### CHƯƠNG III

#### BẢO HIỂM TAI NẠN LÁI, PHỤ VÀ NGƯỜI NGỒI TRÊN XE

##### Điều 20 Đối tượng bảo hiểm

Lái xe và những người khác được chở trên xe (gọi chung là Người được bảo hiểm).

##### Điều 21 Phạm vi bảo hiểm

1. Thiệt hại thân thể đối với lái xe, phụ xe do tai nạn liên quan trực tiếp từ việc sử dụng xe.
2. Thiệt hại thân thể đối với người ngồi trên xe do tai nạn khi đang ở trên xe, lên xuống xe trong quá trình tham gia giao thông.

##### Điều 22: Số tiền bảo hiểm

Là số tiền số tiền được quy định tại giấy chứng nhận/hợp đồng bảo hiểm.

##### Điều 23: Loại trừ bảo hiểm

Ngoài các điểm loại trừ chung quy định tại điều 11 của Quy tắc này, Bảo hiểm Tasco không chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về thân thể của Người được bảo hiểm trong những trường hợp người được bảo hiểm có hành động cố ý tự gây tai nạn.

##### Điều 24: Quyền lợi của người được bảo hiểm

1. Trường hợp Người được bảo hiểm tử vong, thương tật toàn bộ vĩnh viễn thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, Bảo hiểm Tasco trả toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận/Hợp đồng bảo hiểm.
2. Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật tạm thời thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, Bảo hiểm Tasco trả tiền bồi thường căn cứ vào Bảng quy định trả tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tính mạng ban hành kèm theo Nghị định của Chính phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới có hiệu lực tại thời điểm cấp đơn.
3. Trong mọi trường hợp, tổng số tiền Bảo hiểm Tasco chi trả không vượt quá số tiền bảo hiểm.
4. Nếu tại thời điểm xảy ra tai nạn, số người thực tế (không bao gồm trẻ em dưới 7 tuổi) lớn hơn số người được bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm thì số tiền bảo hiểm được Bảo hiểm Tasco trả sẽ giảm theo tỷ lệ giữa số người được bảo hiểm và số người thực tế trên xe. Trẻ em dưới 7 tuổi được thanh toán 50% số tiền bảo hiểm theo những nguyên tắc trả tiền bảo hiểm quy định tại điểm 1, 2 điều này.

##### Điều 25 Trả tiền bảo hiểm

Tiền bảo hiểm được trả cho Người được bảo hiểm hoặc Người đại diện hợp pháp của Người được bảo hiểm.

### CHƯƠNG IV

#### BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ CỦA CHỦ XE ĐỐI VỚI HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN TRÊN XE

##### Điều 26: Phạm vi bảo hiểm

Bảo hiểm Tasco nhận bảo hiểm trách nhiệm của Chủ xe phải bồi thường cho Chủ hàng về những tổn thất hàng hóa vận chuyển trên xe theo Bộ Luật dân sự trong những trường hợp xe bị đâm, va, lật, đổ, rơi; chìm; hỏa hoạn, cháy nổ; bị các vật thể khác rơi, va chạm vào; những tai họa bất khả kháng do thiên nhiên: bão, lũ lụt, sạt lở, sét đánh, động đất, mưa đá, sóng thần; Ngoài ra, Bảo hiểm Tasco còn thanh toán cho Chủ xe các chi phí cần thiết và hợp lý nhằm:

- Ngăn ngừa, giảm nhẹ tổn thất cho hàng hóa.

- Bảo quản, xếp dỡ, lưu kho, lưu bãi hàng hóa trong quá trình vận chuyển do hậu quả của tai nạn.  
Trong mọi trường hợp, số tiền bồi thường của Bảo hiểm Tasco (bao gồm cả chi phí trên) không vượt quá mức trách nhiệm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm.

#### **Điều 27: Loại trừ bảo hiểm**

Ngoài các điểm loại trừ chung quy định tại Điều 11, Bảo hiểm Tasco còn không chịu trách nhiệm bồi thường trong những trường hợp sau:

1. Chủ xe và/hoặc Lái xe thiếu trách nhiệm trong việc trông coi, bảo quản hàng hóa.
2. Mất cắp, trộm cướp (trừ trường hợp toàn bộ xe và hàng hóa cùng bị mất cắp, trộm cướp), sai thể loại, quy cách, sai mã ký hiệu.
3. Tổn thất hàng hóa do lưu thông trái phép, do sự bắt giữ của cơ quan chức năng Nhà nước.
4. Xe không thích hợp với loại hàng hóa chuyên chở.
5. Hàng hóa hư hỏng tự nhiên do bản chất của hàng hóa, hư hỏng do không đủ phẩm chất, do bao bì đóng gói, chất xếp hàng không đúng yêu cầu kỹ thuật; hư hỏng do bị xô lệch, va đập trong quá trình vận chuyển mà không phải do xe bị đâm va, lật, đổ, rơi.
6. Giao hàng chậm trễ và giao hàng không đúng người nhận; giao thiếu, không đúng chủng loại.

#### **Điều 28 Hàng hóa đặc biệt**

Bảo hiểm Tasco không nhận bảo hiểm và không chịu trách nhiệm bồi thường trong bất kỳ trường hợp nào đối với các loại hàng hóa đặc biệt sau:

1. Vàng, bạc, đá quý (dạng nguyên thủy hoặc tinh chế).
2. Đồ cổ, tranh ảnh nghệ thuật quý hiếm, cây cảnh, đá cảnh.
3. Tiền, các loại ấn chỉ, hóa đơn có giá trị như tiền.
4. Thị hài, hài cốt.
5. Sinh vật cảnh.
6. Chất phóng xạ.

#### **Điều 29 Mức khấu trừ**

Bảo hiểm Tasco áp dụng mức khấu trừ là 0,5% tổng mức trách nhiệm bảo hiểm Chủ xe đã tham gia nhưng không thấp hơn 1.000.000 đồng/vụ chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

\*\*\*\*\*

## CHƯƠNG V

### BẢO HIỂM TỰ NGUYỆN TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ CỦA CHỦ XE CƠ GIỚI

#### Điều 30: Đối tượng áp dụng

Chủ xe cơ giới khi Chủ xe đã tham gia Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của Chủ xe cơ giới còn hiệu lực tại Bảo hiểm Tasco.

#### Điều 31: Quyền lợi bảo hiểm

Quy định về điều kiện, điều khoản, phạm vi, loại trừ bảo hiểm được thực hiện theo Áp dụng theo Nghị định 67/2023/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/09/2023: Quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng.

#### Điều 32: Quyền lợi bảo hiểm:

Trừ những trường hợp đặc biệt được quy định tại điểm loại trừ bảo hiểm dưới đây, trên cơ sở Mức trách nhiệm (MTN) bảo hiểm TNDS tự nguyện chủ xe đã lựa chọn tham gia. Bảo hiểm Tasco sẽ bồi thường phần chi phí bồi thường thực tế Chủ xe đã bồi thường cho bên thứ ba vượt quá mức trách nhiệm bảo hiểm bắt buộc TNDS của Chủ xe cơ giới được quy định tại Phụ lục Bảng quy định trả tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tính mạng.

#### Điều 33. Loại trừ Bảo hiểm:

Bảo hiểm Tasco không chi trả bồi thường trong các trường hợp sau:

1. Tổn thất nằm ngoài lãnh thổ Việt Nam.
2. Những vụ tổn thất thuộc điểm loại trừ theo Nghị định (Thông tư) quy định về Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của Chủ xe cơ giới do Chính phủ (hoặc Bộ tài chính) ban hành có hiệu lực tại thời điểm cấp giấy chứng nhận bảo hiểm.
3. Tại thời điểm xe tham gia giao thông xảy ra tổn thất, xe không có Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ hợp lệ, còn hiệu lực theo quy định của pháp luật hiện hành.
4. Xe di chuyển vào đường cấm, khu vực cấm, đường ngược chiều, lùi trên đường cao tốc, rẽ, quay đầu tại nơi bị cấm; Xe dừng đỗ tại nơi có biển cấm dừng, đỗ xe; Xe vượt đèn đỏ hoặc không chấp hành theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông; Xe đi đêm không có thiết bị chiếu sáng theo quy định.
5. Đua xe (hợp pháp hoặc trái phép); xe được bảo hiểm dùng để kéo xe khác không tuân thủ quy định của pháp luật Xe chở hàng trái phép theo quy định của pháp luật.
6. Thiệt hại xảy ra trong những trường hợp: Chiến tranh, khủng bố; các hành động phá hoại; đập phá trong các cuộc biểu tình, bạo động, gây rối trật tự công cộng (trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản).

#### Điều 34: Nguyên tắc bồi thường:

1. Bồi thường thiệt hại về người: Bảo hiểm Tasco bồi thường sẽ bồi thường theo tỉ lệ quy định tại Bảng quy định trả tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tính mạng ban hành theo Nghị định 67/2023/NĐ-CP (Hoặc quy định Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của Chủ xe có hiệu lực tại thời điểm cấp đơn) và tương ứng với mức độ lỗi (\*) của chủ xe/lái xe. Cụ thể như sau:  
$$STBT = (\text{Tỉ lệ trả tiền} \times \text{MTN tự nguyện}) \times \text{Tỉ lệ lỗi}$$
(Không vượt quá mức trách nhiệm hoặc không vượt quá số tiền thực tế mà chủ xe đã bồi thường).
2. Bồi thường về tài sản:

Bảo hiểm Tasco sẽ bồi thường phần trách nhiệm tăng thêm nếu số tiền chủ xe đã bồi thường cho bên thứ ba vượt quá mức trách nhiệm bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự về tài sản theo quy định của Chính Phủ (Hoặc Bộ Tài chính). Số tiền bồi thường được tính trên cơ sở thiệt hại thực tế và mức độ lỗi (\*) của Chủ xe /lái xe nhưng không vượt quá mức trách nhiệm tài sản lựa chọn tham gia.

Mức độ lỗi (\*) của chủ xe /lái xe được xác định trên cơ sở hồ sơ của cơ quan chức năng có thẩm quyền và tài liệu liên quan. Hoặc được Bảo hiểm Tasco xác định dựa trên các căn cứ, tài liệu thụ thập ... và đã thống nhất với khách hàng, các bên liên quan về nguyên nhân, lỗi của vụ tai nạn.

## CHƯƠNG VI

### CÁC ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM BỔ SUNG

Ngoài các quy định trong quy tắc bảo hiểm này, chủ xe cơ giới có quyền lựa chọn thêm một hay nhiều điều khoản bảo hiểm bổ sung được quy định trong Quy tắc bảo hiểm vật chất xe ô tô. Điều khoản bảo hiểm bổ sung phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định của Quy tắc bảo hiểm vật chất xe ô tô. Khi tham gia thêm điều khoản bảo hiểm bổ sung, chủ xe cần kê khai đầy đủ nội dung vào Giấy yêu cầu bảo hiểm để Bảo hiểm Tasco làm cơ sở tính phí bảo hiểm bổ sung, nhận bảo hiểm bổ sung vào Hợp đồng bảo hiểm chính.

Ngoài các điều kiện riêng trong từng điều khoản bổ sung, chủ xe cơ giới khi tham gia điều khoản bổ sung phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Chủ xe cơ giới phải đang tham gia bảo hiểm vật chất xe ô tô còn thời hạn bảo hiểm tại Bảo hiểm Tasco;
- Thời hạn bảo hiểm bổ sung không vượt quá thời hạn bảo hiểm vật chất xe đang còn hiệu lực.

Trên cơ sở Chủ xe cơ giới yêu cầu và đã đóng thêm phí bảo hiểm bổ sung theo quy định, Bảo hiểm Tasco nhận bảo hiểm bổ sung vào Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm các điều khoản bảo hiểm bổ sung riêng biệt sau đây:

#### **1. Bảo hiểm thay thế mới - Mã số BS01/Tasco-XCG**

Bảo hiểm Tasco đồng ý bồi thường các bộ phận bị hư hỏng cần phải thay thế thuộc phạm vi bảo hiểm mà không trừ phần hao mòn (khấu hao) sử dụng.

#### **2. Bảo hiểm lựa chọn cơ sở sửa chữa - Mã số BS02/Tasco-XCG**

Bảo hiểm Tasco đồng ý để Chủ xe lựa chọn cơ sở sửa chữa bao gồm cơ sở được ủy quyền (bao gồm sửa chữa và/hoặc cung cấp phụ tùng) của Hàng sản xuất/phân phối chiếc xe đó trong lãnh thổ Việt Nam. Trong mọi trường hợp, chi phí sửa chữa chỉ được Bảo hiểm Tasco chấp nhận khi và chỉ khi đó là mức giá hợp lý, phù hợp với tình trạng thực tế của xe tại thời điểm bị tai nạn và phù hợp với giá thị trường tại thời điểm sửa chữa.

#### **3. Bảo hiểm tổn thất về động cơ khi xe hoạt động trong khu vực bị ngập nước - Mã số BS03/Tasco-XCG**

Bảo hiểm Tasco sẽ trả tiền bồi thường chi phí sửa chữa, thay thế những thiệt hại thực tế của xe do nước lọt vào động cơ gây ra hiện tượng thủy kích khi xe hoạt động trong vùng đang bị ngập nước.

Mức khấu trừ: 10% số tiền bồi thường và tối thiểu 3.000.000 đồng/vụ, tùy thuộc vào số nào lớn hơn.

#### **4. Bảo hiểm vật chất xe bị mất trộm, cướp bộ phận - Mã số BS04/Tasco-XCG**

a. Phạm vi bảo hiểm: Xe bị mất trộm, cướp bộ phận được gắn liền với xe theo thiết kế của nhà sản xuất (không bao gồm chìa khóa xe, remote điều khiển).

b. Quyền lợi bảo hiểm:

- Bảo hiểm Tasco chịu trách nhiệm thanh toán chi phí thực tế, hợp lý để thay thế bộ phận bị tổn thất hoặc trả bằng tiền cho Chủ xe để bù đắp tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm trên cơ sở xác định được chi phí khắc phục tổn thất có thể phải trả.

- Giới hạn số lần mất trộm/cắp cho một hợp đồng: 02 vụ đối với các Hợp đồng bảo hiểm có thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng; 03 vụ đối với các Hợp đồng bảo hiểm có thời hạn trên 18 tháng.
- c. Mức khấu trừ tối thiểu cho điều khoản này: 10% số tiền bồi thường và tối thiểu 1.000.000 đồng/vụ, tùy thuộc và số nào lớn hơn.

#### 5. Bảo hiểm vật chất xe cơ giới ngoài lãnh thổ Việt Nam - Mã số BS05/Tasco-XCG

##### a. Điều kiện tham gia bảo hiểm:

Chủ xe cơ giới phải có Giấy phép lưu hành hợp lệ tại quốc gia đã thông báo cho Bảo hiểm Tasco (ngoài lãnh thổ Việt Nam) do cơ quan có thẩm quyền cấp đối với xe cơ giới tham gia bảo hiểm theo quy định của pháp luật giao thông đường bộ.

- b. Quyền lợi bảo hiểm: Bảo hiểm Tasco bồi thường các tổn thất trong phạm vi lãnh thổ của quốc gia xe cơ giới được phép tham gia giao thông được ghi trên Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm (ngoài lãnh thổ Việt Nam).

Trường hợp Bảo hiểm Tasco hoặc đại diện của Bảo hiểm Tasco không thể tiến hành giám định được thì yêu cầu chủ xe cung cấp đầy đủ những thông tin liên quan đến tai nạn và bảng kê chi tiết những thiệt hại và/hoặc chi phí khắc phục.

- c. Loại trừ bảo hiểm: Mất xe do bị trộm hoặc cướp tại các quốc gia đã thông báo cho Bảo hiểm Tasco khi tham gia bảo hiểm (ngoài lãnh thổ Việt Nam).

#### 6. Bảo hiểm vật chất đối với xe miễn thuế, tạm nhập, tái xuất - Mã số BS06/Tasco-XCG

##### a. Điều kiện tham gia bảo hiểm:

- Xe tạm nhập vào Việt Nam sau đó xuất sang nước ngoài.
- Xe miễn thuế nhập khẩu.
- Xe của cơ quan ngoại giao và tổ chức, cá nhân nước ngoài được Nhà nước cho miễn thuế hay tạm nhập/tái xuất.

##### b. Quyền lợi bảo hiểm:

- Trường hợp xe bị tổn thất bộ phận: Bảo hiểm Tasco bồi thường chi phí thực tế hợp lý để sửa chữa, thay thế (trong trường hợp không thể sửa chữa được) bộ phận hoặc trả bằng tiền cho chủ xe cơ giới để bù đắp tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm trên cơ sở xe tham gia bảo hiểm đúng giá trị với số tiền bảo hiểm tương đương với xe cùng loại đã tính các loại thuế.
- Trường hợp xe bị tổn thất toàn bộ hay toàn bộ ước tính: Bảo hiểm Tasco bồi thường cho Chủ xe cơ giới bằng giá trị tham gia bảo hiểm (giá chưa tính các loại thuế) của chiếc xe đó tại thời điểm xe bị thiệt hại.

##### c. Điều kiện bồi thường: Xe phải được sửa chữa trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

#### 7. Bảo hiểm chi phí thuê xe trong thời gian sửa chữa - Mã số BS07/Tasco-XCG

##### a. Điều kiện xe tham gia bảo hiểm: Xe cơ giới chở người không kinh doanh vận tải dưới 9 chỗ ngồi.

##### b. Quyền lợi bảo hiểm:

- Bảo hiểm Tasco sẽ thanh toán cho Chủ xe cơ giới chi phí thuê xe sử dụng trong thời gian sửa chữa xe do tai nạn thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, không tính thời gian xe bị cơ quan chức năng giữ xe

- Chi phí thuê xe được thanh toán: Bảo hiểm Tasco sẽ thanh toán 100% chi phí thực tế thuê xe cùng chủng loại hoặc tương đương chiếc xe được bảo hiểm của chủ xe, nhưng không quá 500.000 đồng/ngày trong thời gian xe sửa chữa.

- Thời gian thanh toán chi phí thuê xe tối đa không quá 30 ngày/năm bảo hiểm.

c. Mức khấu trừ: Chi phí thuê xe 04 ngày tính từ ngày xảy ra tổn thất tính cả thời gian bị cơ quan chức năng thu giữ.

#### 8. Bảo hiểm vật chất xe cơ giới lưu hành tạm thời - Mã số BS08/Tasco-XCG

a. Phạm vi bảo hiểm: Tổn thất về xe cơ giới lưu hành trong thời gian từ xuất xưởng sản xuất, kho hải quan đến nơi giao nhận xe, hoặc từ kho hải quan đến nơi giao nhận xe, hoặc trong thời gian làm thủ tục nộp thuế trước bạ, đăng ký xe, đăng kiểm.

b. Điều kiện tham gia bảo hiểm:

Điều khoản này áp dụng cho xe mới xuất xưởng và xe nhập khẩu:

- Xe mới xuất xưởng phải có Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng.

- Xe nhập khẩu từ kho, cảng phải có Chứng chỉ chất lượng xe nhập khẩu và hồ sơ hoàn tất thủ tục hải quan.

c. Thời hạn bảo hiểm: Không quá 30 ngày (trừ khi có thoả thuận khác bằng văn bản).

d. Loại trừ bảo hiểm: Xe bị tổn thất do lỗi kỹ thuật của nhà sản xuất, lắp ráp.

#### 9. Bảo hiểm vật chất xe hoạt động trong khu vực nội bộ- Mã số BS09/Tasco-XCG

a. Điều kiện xe tham gia bảo hiểm: áp dụng cho phương tiện cơ giới tham gia bảo hiểm vật chất không lưu thông trên đường bộ, chỉ hoạt động trong phạm vi công trường, nông trường, xí nghiệp, khu công nghiệp, sân bay, nội bộ cảng, kho chứa hàng, vùng khai thác khoáng sản.

b. Quyền lợi bảo hiểm:

- Bảo hiểm Tasco sẽ trả tiền bồi thường chi phí sửa chữa, khắc phục những tổn thất hay thiệt hại vật chất thuộc phạm vi bảo hiểm của xe khi hoạt động trong công, nông trường, xí nghiệp, cảng bốc dỡ, kho chứa hàng.

- Giấy chứng nhận bảo hiểm được ghi theo số khung, số máy.

#### 10. Bảo hiểm cho xe tập lái - Mã số BS10/Tasco-XCG

a. Điều kiện tham gia bảo hiểm: Xe tham gia bảo hiểm phải đáp ứng đầy đủ yêu cầu dành cho xe tập lái theo quy định pháp luật. Giáo viên hướng dẫn tập lái phải có chứng chỉ hành nghề do cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

b. Quyền lợi bảo hiểm: Bảo hiểm Tasco sẽ trả tiền bồi thường cho Chủ xe cơ giới các tổn thất, thiệt hại vật chất xe thuộc phạm vi bảo hiểm.

c. Loại trừ bảo hiểm: Khi xảy ra tai nạn không có giáo viên hướng dẫn tập lái hoặc xe tập lái không trang bị thêm bộ phận phanh phụ theo quy định.

#### 11. Bảo hiểm cho thiết bị lắp thêm - Mã số BS11/Tasco-XCG

a. Phạm vi bảo hiểm: Tổn thất của các thiết bị, bộ phận lắp thêm trên xe ngoài các thiết bị của Nhà sản xuất đã lắp ráp.

b. Quyền lợi bảo hiểm: Bảo hiểm Tasco chịu trách nhiệm thanh toán chi phí thực tế, hợp lý để thay thế bộ phận bị tổn thất hoặc trả bồi thường cho Chủ xe cơ giới để bù đắp tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm trên cơ sở xác định được chi phí khắc phục tổn thất có thể phải trả.

Các thiết bị lắp thêm phải được kê khai với Bảo hiểm Tasco theo hạng mục/thiết bị cụ thể và số tiền bảo hiểm cụ thể từng hạng mục/thiết bị, các thiết bị lắp thêm không làm thay đổi tính năng kỹ thuật và an toàn của xe và được pháp luật cho phép.

**12. Bảo hiểm tổn thất xe ô tô do các hành động phá hoại, bạo động - Mã số BS12/Tasco-XCG**

- a. Phạm vi bảo hiểm: Thiệt hại xảy ra nguyên nhân do các hành động phá hoại: đập phá trong các cuộc biểu tình hoặc bạo động, gây rối trật tự công cộng.
- b. Loại trừ bảo hiểm: Thiệt hại xảy ra nguyên nhân do bom mìn hoặc các thiết bị gây nổ.
- c. Quyền lợi bảo hiểm: Bảo hiểm Tasco chịu trách nhiệm thanh toán chi phí thực tế, hợp lý hoặc trả bằng tiền cho Chủ xe để bù đắp tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm trên cơ sở xác định được chi phí khắc phục tổn thất có thể phải trả.

**13. Bảo hiểm thiết bị chuyên dùng - Mã số BS13/Tasco-XCG**

- a. Điều kiện áp dụng: Xe tham gia bảo hiểm phải đồng thời có bảo hiểm vật chất xe.
- b. Quyền lợi bảo hiểm: Bảo hiểm Tasco sẽ trả tiền bồi thường cho các tổn thất về các thiết bị chuyên dùng trên xe cơ giới và tổn thất về xe cơ giới do hoạt động của các thiết bị chuyên dùng của chính xe cơ giới gây ra. Trừ các trường hợp:
  - Xe cơ giới chuyên dùng không đảm bảo an toàn kỹ thuật theo quy định của pháp luật.
  - Người điều khiển thiết bị chuyên dùng không có giấy phép /chứng chỉ điều khiển thiết bị chuyên dùng phù hợp theo quy định của pháp luật.
  - Người điều khiển thiết bị chuyên dùng cố tình vi phạm các quy định hướng dẫn, vận hành thiết bị chuyên dùng.

**14. Bảo hiểm hàng hóa trên xe cùng chủ - Mã số BS14/Tasco-XCG**

- a. Điều kiện tham gia bảo hiểm:
  - Áp dụng cho xe chở hàng và phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong của Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe ôtô của Bảo hiểm Tasco.
  - Xe tham gia bảo hiểm phải đồng thời có bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với hàng hóa vận chuyển trên xe.
- b. Quyền lợi bảo hiểm: Bảo hiểm Tasco sẽ trả tiền bồi thường trong phạm vi trách nhiệm bảo hiểm đối với những thiệt hại về hàng hóa được chở trên xe do Lái xe gây ra kể cả trường hợp Chủ xe đồng thời là Chủ hàng.  
(Trường hợp Chủ xe là Lái xe đồng thời cũng là Chủ hàng thì không thuộc phạm vi bảo hiểm của điều khoản này).

**15. Bảo hiểm pin xe điện – Mã số BS15/Tasco-XCG**

- a. Đối tượng áp dụng: Xe ô tô điện thời gian sử dụng dưới 6 năm.
- b. Quyền lợi bảo hiểm: Bảo hiểm Tasco sẽ thanh toán chi phí thực tế, hợp lý để thay thế hoặc sửa chữa đối với pin (ắc quy chính) gắn trên xe điện khi xe xảy ra tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm.
- c. Loại trừ bảo hiểm:
  - Pin sản xuất, lắp đặt không chính hãng.
  - Tổn thất pin gắn trên xe điện trừ trường hợp tổn thất do cùng một nguyên nhân và đồng thời với các bộ phận khác của xe trong cùng một vụ tai nạn.
  - Tổn thất do lỗi kỹ thuật, hao mòn tự nhiên, hư hỏng do khả năng hấp thụ sạc.

- Tổn thất không phải do nguyên nhân thuộc phạm vi bảo hiểm.
  - Các điểm loại trừ bảo hiểm khác theo quy tắc bảo hiểm xe cơ giới của Bảo hiểm Tasco.
- d. Mức khấu trừ: 10% số tiền bồi thường tối thiểu 3.000.000 đồng/vụ.

#### **Điều 35. Điều khoản bảo hiểm lựa chọn Mức Miễn thường**

Trên cơ sở yêu cầu và chấp nhận mức giảm phí bảo hiểm của Chủ xe/Người thay mặt Chủ xe yêu cầu bảo hiểm, mức khấu trừ mà người yêu cầu bảo hiểm lựa chọn sẽ được quy định cụ thể trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm cấp cho Chủ xe. Khi xảy ra thiệt hại thuộc trách nhiệm bảo hiểm, Bảo hiểm Tasco sẽ thanh toán bồi thường và áp dụng mức khấu trừ trên mỗi vụ tổn thất, cụ thể như sau:

- Thiệt hại xe nhỏ hơn hoặc bằng mức khấu trừ, Bảo hiểm Tasco không chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại (Chủ xe tự gánh chịu thiệt hại);
- Thiệt hại trên mức khấu trừ, thì số tiền bồi thường bảo hiểm bằng (=) thiệt hại trừ (-) mức khấu trừ; Tất cả các quy định khác trong Hợp đồng bảo hiểm không thay đổi.

STT	<b>MỨC MIỄN THƯỜNG CÓ KHẤU TRỪ</b>	<b>TỈ LỆ GIẢM PHÍ</b>	
		<b>Không KDVT</b>	<b>KDVT</b>
1	1 triệu/vụ	5%	0%
2	5 triệu/vụ	15%	10%
3	10 triệu/vụ	25%	20%
4	20 triệu/vụ	30%	25%
5	30 triệu/vụ	40%	30%
6	50 triệu	50%	45%

#### **Điều 36. Điều khoản bảo hiểm khác**

Ngoài các Điều khoản bảo hiểm trên, tất cả các yêu cầu bảo hiểm khác của Chủ xe có thể được thỏa thuận bảo hiểm bổ sung bằng văn bản theo các điều khoản bảo hiểm riêng biệt, trên cơ sở Chủ xe đóng phụ phí và sự chấp thuận của Bảo hiểm Tasco.

